|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ỨNG HÒA**Mã đề CD701****TRƯỜNG THCS TRUNG TÚ** *(Đề có 2 trang)* | **KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: GDCD 7***Thời gian làm bài: 45 Phút; (Đề có 15 câu)* |

*Họ và tên ...............................................................Lớp: .........*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Điểm*** | ***Họ tên, chữ ký người chấm*** | ***Họ tên, chữ ký người coi*** |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN. ( 3 điểm)**

***Hãy chọn 01 đáp án đúng nhất trong các đáp án đã cho sau: (Mỗi câu 0,25đ)***

**Câu 1.** Dòng nào **không** là nguyên nhân khách quan dẫn đến trạng thái căng thẳng ở con người?

A. Áp lực trong học tập và công việc lớn hơn khả năng của bản thân.

B. Sự kì vọng quá lớn của mọi người so với khả năng của bản thân.

C. Tự đánh giá bản thân quá thấp hoặc quá cao.

D. Gặp khó khăn, thất bại, biến cố trong đời sống.

**Câu 2**. Tình huống gây căng thẳng là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng tiêu cực về

|  |  |
| --- | --- |
| A. tinh thần của mỗi người. | C. tài sản cá nhân của con người. |
| B. thể chất của con người. | D. thể chất và tinh thần của con người. |

**Câu 3**. Khi rơi vào trạng thái căng thẳng, chúng ta **không** nên làm gì sau đây?

A. Hít thở sâu, nghe nhạc hoặc xem một bộ phim yêu thích.

B. Tách biệt với mọi người, không trò chuyện với bất kì ai.

C. Chia sẻ, tâm sự với người thân và bạn bè xung quanh.

D. Luyện tập thể thao, làm những việc yêu thích.

**Câu 4**. Những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng tiêu cực về thể chất và tinh thần của con người là nội dung của khái niệm nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình huống gây căng thẳng. | C. Hoàn cảnh khách quan. |
| B. Tình huống khách quan. | D. Trực quan sinh động. |

**Câu 5**. Nhận định nào sau đây đúng khi bàn về vấn đề bạo lực học đường?

A. Người gây ra bạo lực học đường chỉ có thể bị tổn thương về thể chất.

B. Những người gây ra bạo lực học đường sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự.

C. Bạo lực học đường chỉ diễn ra trong môi trường lớp học, không gây hậu quả.

D. Đối với gia đình, bạo lực học đường có thể gây ra không khí căng thẳng, bất an.

**Câu 6**. Dòng nào **không** thuộc nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. | C. Gia đình bỏ bê, không quan tâm. |
| B. Tác động tiêu cực từ môi trường xã hội.  | D. Tính cách nông nổi, bồng bột. |

**Câu 7**. Bạo lực học đường gây ảnh hưởng, tổn hại về

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. tinh thần. | B. vật chất. | C. thể chất và vật chất. | D. thể chất và tinh thần. |

**Câu 8**. Dòng nào **không** thuộc nguyên nhân chủ quan dẫn đến bạo lực học đường?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thích thể hiện bản thân thái quá. | C. Thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. |
| B. Tính cách nông nổi, bồng bột của tuổi trẻ.  | D. Thiếu hụt kĩ năng sống, thiếu sự trải nghiệm. |

**Câu 9**. Dòng nào **không** thuộc nội dung phòng, chống bạo lực học đường mà pháp luật nước ta quy định? 0

A. Nhà trường, cha mẹ có trách nhiệm giáo dục học sinh về phòng, chống bạo.

B. Không được xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên.

C. Không được quay cóp, mở tài liệu trong giờ kiểm tra.

D. Không được đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường.

**Câu 10**. Hành vi đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng là hành vi

A. tuân thủ pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội.

B. vi phạm những chuẩn mực mà gia đình quy định.

C. vi phạm quy định về phòng chống bạo lực học đường.

D. thực hiện quy định về phòng chống bạo lực học đường

**Câu 11**. Nhà trường, cha mẹ học sinh có trách nhiệm gì để phòng, chống bạo lực học đường?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Răn đe. | B. Nuôi dưỡng. | C. Giáo dục. | D. Thuyết phục. |

**Câu 12**. Để phòng ngừa bạo lực học đường, mỗi học sinh cần

A. đua đòi tham gia vào các trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

B. sử dụng bạo lực để giải quyết những khúc mắc, xích mích trong nhà trường.

C. có lối sống lành mạnh tránh xa phim ảnh, trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

D. sử dụng hình thức răn đe, bạo lực đối với những hành vi sai trái trên ghế nhà trường.

**Phần II. TỰ LUẬN:** **(7 điểm)**

**Câu 13 *(2,0 điểm)***

Theo em, để ứng phó với căng thẳng, cần áp dụng những cách nào?

**Câu 14 *(3,0 điểm)***

Liên hệ bản thân về tình trạng bạo lực học đường. Nếu chứng kiến trường hợp bạo lực học đường trong trường, trong lớp mình, em sẽ làm gì để giúp người bị bạo lực?

**Câu 15 *(2,0 điểm)***

***Tình huống:*** Vào tháng 3/2020, trên mạng xã hội lan truyền clip ba nữ sinh lớp 7 đánh hội đồng, vung tay tát liên tục vào mặt một nữ sinh lớp 8, vì nữ sinh này dám “xưng chị, gọi em trên Facebook". Đáng chú ý, trong đoạn clip này, các bạn học sinh còn đưa điện thoại để bạn quay lại sau đó đăng tải lên mạng xã hội vào tối cũng ngày. Trong khi đó, những bạn khác đứng ngoài chỉ nhìn xem và không hề can ngăn. Hậu quả, nữ sinh lớp 8 này bị xây xát mặt, bầm vùng thái dương hai bên. **Hỏi:**

a. Những hành vi nào của các nữ sinh trong sự việc trên có tính chất bạo lực học đường?

b. Em nhận xét thế nào về biểu hiện, việc làm của các bạn chứng kiến sự việc trên?

-------------------Hết------------------

**BÀI LÀM**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-** | **2-** | **3-** | **4-** | **5-** | **6-** |
| **7-** | **8-** | **9-** | **10-** | **11-** | **12-** |

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*